

3				
...				

Ghi chú:

(1) Trường hợp gói thầu không có yêu cầu về nhân sự chủ chốt thì Chủ đầu tư không nhập Bảng này.

(2) Chỉ quy định trong trường hợp dịch vụ liên quan có yêu cầu phải có chứng chỉ chuyên môn.

### **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng

hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);

- Các yếu tố cần thiết khác.

### 3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>1</sup>:

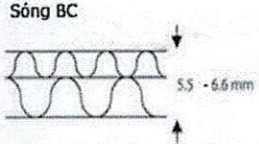
Phương pháp đánh giá: Đạt/Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí đều đạt (mục II thùng loại nào sẽ áp dụng tiêu chuẩn của loại đó).

#### YÊU CẦU KỸ THUẬT ĐÁNH GIÁ THEO TIÊU CHUẨN ĐẠT/ KHÔNG ĐẠT

STT	Đặc điểm, tính năng kỹ thuật	Đạt	Không đạt
<b>I</b>	<b>Các đặc tính kỹ thuật chung của cả hai loại thùng carton</b>	<b>Tiêu chuẩn yêu cầu</b>	
1	Thùng carton 5 lớp loại sóng BC	Hai lớp sóng xen giữa ba lớp giấy	Không đáp ứng yêu cầu này
2	Có các tài liệu đính kèm	COA phải rõ ràng, đầy đủ. Các kết quả kiểm tra phải đạt yêu cầu.	Không đáp ứng yêu cầu này
3	Đúng chủng loại	Thùng carton 5 lớp	Không đáp ứng yêu cầu này
4	Về ngoại quan		
4.1		Thùng không lem dơ, rách, thủng, phồng rộp, bong tróc giữa các lớp.	Không đáp ứng yêu cầu này
4.2		Mép đóng: Chỗ bấm kim phải thẳng hàng, phân bố đều trên cạnh của thùng, chắc chắn	Không đáp ứng yêu cầu này
4.3		Đường cán lằn: hàn cán rõ nét, thẳng không làm rách giấy.	Không đáp ứng yêu cầu này
5	Quy cách		Không đáp ứng yêu cầu này
5.1		Chiều dài (mm) có sai số $\pm 3$ mm	Không đáp ứng yêu cầu này
5.2		Chiều rộng (mm) có sai số $\pm 3$ mm	Không đáp ứng yêu cầu này
5.3		Chiều cao (mm) có sai số $\pm 3$ mm	Không đáp ứng yêu cầu này

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

6	Loại sóng		Không đáp ứng yêu cầu này
7	mẫu kiểm tra	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nhà thầu sau khi được chủ đầu tư thông báo lựa chọn để thương thảo hợp đồng trong vòng 5 ngày làm việc nhà thầu sẽ cung cấp miễn phí cho Liksin 1 lô thùng carton với số lượng 10 thùng 49x34x20 cm (dài x rộng x cao) để kiểm tra trong quá trình sản xuất tại Liksin. Thời gian thử 3 ngày làm việc kể từ khi nhà thầu cung cấp mẫu.</li> </ul>	Không đáp ứng yêu cầu này
<b>II Thùng carton loại nào thì sẽ kiểm tra theo tiêu chuẩn của loại đó ở bên dưới</b>			
8	<b>Thùng carton loại 1</b>		Không đáp ứng yêu cầu này
8.1	Kết cấu giấy	Cho loại sóng BC	Không đáp ứng yêu cầu này
8.2	Lớp ngoài (g/m <sup>2</sup> )	Giấy Kraft định lượng 175 ±4%	Không đáp ứng yêu cầu này
8.3	Lớp sóng B (g/m <sup>2</sup> )	Chiều cao lớp sóng: 2,5 ±0.3mm Số lượng sóng trên mỗi 30cm là 47±3 Giấy Medium định lượng 150 ±4%	Không đáp ứng yêu cầu này
8.4	Lớp giữa (g/m <sup>2</sup> )	Giấy Medium định lượng : 125±4%	Không đáp ứng yêu cầu này
8.5	Lớp sóng C (g/m <sup>2</sup> )	Chiều cao lớp sóng: 3,6 ±0,4mm Số lượng sóng trên mỗi 30cm là 39±3 - Giấy Medium định lượng 180±4%	Không đáp ứng yêu cầu này
8.6	Lớp trong (g/m <sup>2</sup> )	Giấy Kraft định lượng 170±4%	Không đáp ứng yêu cầu này
8.7	Độ nén (kgf)	≥ 650	Không đáp ứng yêu cầu này
8.8	Độ bục (kg/cm <sup>2</sup> )	≥ 11 Theo COA	Không đáp ứng yêu cầu này
8.9	Khả năng chịu lực thực tế của thùng khi kiểm tra	Khả năng chịu lực thực tế của thùng khi kiểm tra: Cho sản phẩm vào và chắt lên pallet không bị sụm hoặc các mặt không bị cong. + Thùng đựng sản phẩm có trọng lượng 15 kg chắt tối đa: 5 lớp.	Không đáp ứng yêu cầu này
9	<b>Thùng carton loại 2</b>		



9.1	Kết cấu giấy	Cho loại sóng BC	Không đáp ứng yêu cầu này
9.2	Lớp ngoài (g/m <sup>2</sup> )	Giấy Kraft định lượng 150±4%	Không đáp ứng yêu cầu này
9.3	Lớp sóng B (g/m <sup>2</sup> )	- Chiều cao lớp sóng 2,5±0,3mm - Số lượng sóng trên mỗi 30cm là 47±3 - Giấy Medium định lượng 150±4%	Không đáp ứng yêu cầu này
9.4	Lớp giữa (g/m <sup>2</sup> )	Giấy Medium định lượng : 125±4%	Không đáp ứng yêu cầu này
9.5	Lớp sóng C (g/m <sup>2</sup> )	- Chiều cao lớp sóng 2,5±0,3 mm - Số lượng sóng trên mỗi 30cm là 39±3 - Giấy Medium định lượng 150±4%	Không đáp ứng yêu cầu này
9.6	Lớp trong (g/m <sup>2</sup> )	Giấy Kraft định lượng 150±4%	Không đáp ứng yêu cầu này
9.7	Độ nén (kgf)	≥520	Không đáp ứng yêu cầu này
9.8	Độ bục (kg/cm <sup>2</sup> )	≥ 10,5 Theo COA	Không đáp ứng yêu cầu này
9.9	Khả năng chịu lực thực tế của thùng khi kiểm tra	Khả năng chịu lực thực tế của thùng khi kiểm tra: Cho sản phẩm vào và chất lên pallet không bị sụm hoặc các mặt không bị cong. + Thùng đựng sản phẩm có trọng lượng 15 kg chất tối đa: 5 lớp.	Không đáp ứng yêu cầu này
III	<b>VỀ bảo hành</b>	· Thời gian bảo hành 06 tháng kể từ ngày nhận hàng.	Không đáp ứng yêu cầu này
IV	<b>VỀ giao hàng</b>	· Thời gian giao hàng trong vòng từ 01 ngày đến tối đa 06 ngày sau khi nhận được đơn hàng (đơn hàng theo từng đợt. Mỗi đơn hàng có thể có nhiều quy cách, mỗi quy cách tối thiểu 100 thùng) của XN In Bao Bì Giấy.	Không đáp ứng yêu cầu này
V	<b>Phương thức thanh toán</b>	· Sau 60 ngày kể từ ngày nhận hàng đủ thủ tục và hàng đạt chất lượng (hóa đơn, phiếu giao hàng, phiếu kiểm tra chất lượng đầu vào).	Không đáp ứng yêu cầu này

**Ghi chú:**

Cách đo độ nén thùng caton 5 lớp – sóng BC:

Các mục không kiểm tra được tại xí nghiệp theo COA mà NCC gửi

**Cách đo độ nén thùng: Dùng máy đo độ nén thùng của Liksin.**

- Lấy mẫu ngẫu nhiên 2 thùng trong lô hàng
- Dán băng keo nắp và đáy thùng



- Đặt thùng theo chiều đứng vào đúng vị trí tâm của bàn ép, 4 góc thùng hướng đều ra 4 góc của bàn ép.
- Ấn nút để bàn ép chuyển động xuống. Khi thùng vừa sụm đọc và ghi lại số hiển thị trên đồng hồ.

Kết quả đối với thùng 49 x 34 x 20cm (loại 1)  
Min  $\geq$  506 kgf ; Max  $\geq$  539kgf là đạt yêu cầu.

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

#### **Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính**

*Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:*

##### **4.1. Phương pháp giá thấp nhất<sup>1</sup>:**

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

*- Trường hợp Mục 13.5 E-BDL quy định nhà thầu chào theo Mẫu số 12.1 (12.1A hoặc 12.1B hoặc 12.1C) Chương IV:*

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

*- Trường hợp Mục 13.5 E-BDL quy định nhà thầu chào theo Mẫu số 12.2 (12.2A hoặc 12.2B hoặc 12.2C) Chương IV:*

Bước 1. Xác định giá dự thầu không bao gồm thuế, phí, lệ phí liên quan đến nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có), thuế VAT, sau khi giảm giá (nếu có);

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này. Đối với gói thầu mua sắm tập trung áp dụng lựa chọn nhà thầu theo khả năng cung cấp, áp dụng phương pháp giá thấp nhất.

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu không bao gồm thuế, phí, lệ phí liên quan đến nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có), thuế VAT, sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

#### **Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có)**

Trường hợp cho phép nhà thầu đề xuất phương án kỹ thuật thay thế theo quy định tại Mục 12 E-CDNT, E-HSDT sẽ được đánh giá như sau: \_\_\_\_ [*ghi các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá đối với phương án kỹ thuật thay thế*].

#### **Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có)**

Trường hợp gói thầu được chia thành nhiều phần độc lập thì trong E-HSMT phải nêu rõ tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá đối với từng phần hoặc nhiều phần để các nhà thầu tính toán phương án chào thầu theo khả năng của mình. Việc đánh giá E-HSDT và xét duyệt trúng thầu sẽ được thực hiện trên cơ sở bảo đảm tổng giá đề nghị trúng thầu của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá thấp nhất); tổng giá đánh giá của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá đánh giá) và giá đề nghị trúng thầu của cả gói thầu không vượt giá gói thầu được duyệt mà không so sánh với ước tính chi phí của từng phần.